

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

MHT DUY TRÌ ĐÀ TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN NHỜ HIỆU QUẢ VẬN HÀNH VÀ SỨC MẠNH THỊ TRƯỜNG

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2025 – Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials (HNX-UpCOM: “MSR”) (“Masan High-Tech Materials”, “MHT” hoặc “Công ty”), một trong những nhà sản xuất khoáng sản và hóa chất công nghiệp tích hợp lớn nhất tại Việt Nam, xin trân trọng công bố kết quả kinh doanh của 9 tháng đầu năm tài chính 2025 (“9 tháng đầu năm 2025”).

Trong 9 tháng đầu năm 2025, MHT đạt doanh thu 5.048 tỷ đồng, tăng 25% so với cùng kỳ năm trước. Hoạt động kinh doanh của H.C.Starck (HCS) đã được loại khỏi báo cáo tài chính hợp nhất của MHT sau khi Công ty hoàn tất việc thoái vốn 100% cho Tập đoàn Mitsubishi Materials (MMC) vào tháng 12 năm 2024. Doanh thu của MHT (không bao gồm HCS) trong 9 tháng đầu năm 2025 tăng 1.016 tỷ đồng, chủ yếu nhờ giá Vonfram tăng mạnh và kết quả kinh doanh Đồng và Florit tốt hơn. Một số điểm nổi bật của 9 tháng đầu năm 2025 bao gồm:

- Giá chào bán APT thấp trung bình ở mức 409 USD/mtu, tăng 30% so với mức 315 USD/mtu của 9 tháng đầu năm 2024. Tính đến ngày 30 tháng 9 năm 2025, giá bán APT tăng vọt lên mức kỷ lục 580 USD/mtu.
- Tỷ lệ thu hồi Florit quý III/2025 tại Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo (“Công ty Núi Pháo”) tăng 974 điểm cơ bản so với cùng kỳ năm trước.
- Doanh thu Đồng tăng 233 tỷ đồng, nhờ sản lượng bán hàng nội địa tăng và điều kiện thị trường thuận lợi. Tính đến ngày 30 tháng 9 năm 2025, lượng hàng tồn kho Đồng được định giá khoảng 27 triệu USD.
- Doanh thu Florit đạt 1.204 tỷ đồng, tăng mạnh so với mức 701 tỷ đồng trong 9 tháng đầu năm 2024, nhờ sản lượng bán hàng cao hơn cùng với giá bán và sản lượng Florit được cải thiện.
- Lợi nhuận sau thuế (NPAT) quý III/2025 vẫn duy trì ở mức dương 5 tỷ đồng, tăng khoảng 102% so với quý III/2024 trên cơ sở so sánh tương đương.

Trong 9 tháng đầu năm 2025, căng thẳng thương mại leo thang giữa Mỹ và Trung Quốc đã góp phần đẩy giá kim loại tăng cao, mang lại lợi ích cho hoạt động kinh doanh của MHT. Mặc dù giá Bismut đã điều chỉnh từ mức đỉnh 33 USD/pao, nhưng giá vẫn duy trì ở mức cao trong nhiều năm, khoảng 16,5 USD/pao. Giá Vonfram đạt mức cao kỷ lục từ 580–650 USD/mtu vào cuối quý III/2025. Giá Đồng kết thúc cuối tháng 9 ở mức 10.295 USD/tấn, do thiếu hụt nguồn cung bởi gián đoạn sản xuất tại Indonesia và Cộng hòa Dân chủ Công-gô. Giá Florit tiếp tục tăng mạnh, nhờ đã phục hồi công nghiệp, vai trò ngày càng quan trọng của florit trong lưu trữ năng lượng pin, và nguồn cung hạn chế tại các thị trường ngoài Trung Quốc.

Trong bối cảnh Trung Quốc chiếm hơn 80% nguồn cung Vonfram và Bismut, hơn 60% sản lượng Florit trên toàn cầu, đồng thời ban hành các quy định hạn chế xuất khẩu mới, điều này khiến các khách hàng tại Mỹ, EU, Nhật Bản, Ấn Độ và Hàn Quốc đang ngày càng quan tâm đến việc đa dạng hóa nguồn cung. MHT ghi nhận sự gia tăng đáng kể trong các hoạt động tiếp cận và hợp tác từ phía khách hàng, và nhằm củng cố hơn nữa mối quan hệ với các đối tác, đại diện MHT đã tham dự Hội nghị Hiệp hội Công nghiệp Vonfram thế giới 2025 tại Helsinki, Phần Lan nhằm gặp gỡ và làm việc với các đối tác toàn cầu để đáp ứng nhu cầu mạnh mẽ từ khách hàng quốc tế.

Về hoạt động sản xuất, Công ty Núi Pháo đạt hiệu quả sản xuất cao hơn so với 9 tháng đầu năm 2024, nhờ tỷ lệ nghiền tươi cấp liệu cao hơn và các sáng kiến cải tiến vận hành đang được triển khai. Nhờ đó,

chất lượng vật liệu sau chế biến tốt hơn và tỷ lệ thu hồi cao hơn, bù đắp phần nào tác động từ việc giảm khoảng 24% khối lượng quặng nghiền, do kéo dài thời gian dừng bảo trì nhà máy trong tháng 3 năm và tháng 9 năm 2025.

Công ty TNHH Vonfram Masan (“MTC”) chịu ảnh hưởng bởi nguồn cung tinh quặng Vonfram mua ngoài giảm, dẫn đến sản lượng Vonfram thấp hơn. Nguyên nhân chính là do hiệu suất kém của một nhà cung cấp trọng yếu. Để khắc phục điều này, MHT đang hoàn tất các thỏa thuận cung ứng chiến lược ngắn hạn và dài hạn mới với các đối tác quốc tế cung cấp tinh quặng Vonfram.

Ngoài ra, chương trình “Thay đổi để thích ứng” (Fit for Future) tiếp tục mang lại kết quả tích cực trong 9 tháng đầu năm 2025 với các sáng kiến tối ưu chi phí đối với các hóa chất, vật tư tiêu hao và dịch vụ chính. Những biện pháp này đã góp phần nâng cao hiệu quả vận hành, tối ưu hóa danh mục sản phẩm và tăng cường năng lực cạnh tranh của MHT.

TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG: CÙNG CỐ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA TRONG BỐI CẢNH NHU CẦU GIA TĂNG VÀ TÌNH TRẠNG THÂM HỤT CẤU TRÚC TOÀN CẦU ĐỐI VỚI CÁC VẬT LIỆU QUAN TRỌNG

Vonfram

Quý III/2025 đánh dấu một trong những giai đoạn đặc biệt nhất chưa từng có trong lịch sử của ngành Vonfram và các khoáng sản quan trọng. Giá APT ngoài Trung Quốc đã vượt mốc 600 USD/mtu vào giữa tháng 9 và duy trì quanh mức này cho đến cuối quý. Đến cuối quý III/2025, thị trường Trung Quốc giữ vai trò dẫn dắt, đẩy giá giao ngay lên tới 650 USD/mtu trong bối cảnh lo ngại ngày càng gia tăng về khả năng cung ứng vật liệu từ các mỏ sơ cấp và giảm hạn ngạch khai thác do chính phủ Trung Quốc công bố cho 6 tháng đầu năm 2025.

Nguồn cung Vonfram tại Trung Quốc vẫn eo hẹp, mặc dù hạn chế xuất khẩu và nhập khẩu tăng 65%, cho thấy trữ lượng trong nước đang suy giảm. Điều này báo hiệu các biện pháp kiểm soát xuất khẩu sẽ tiếp tục và tình trạng thâm hụt cung ứng cấu trúc ở các thị trường ngoài Trung Quốc vẫn sẽ kéo dài.

Sự kết hợp giữa chính sách nới lỏng thận trọng, lạm phát vẫn duy trì ở mức cao nhưng đang dần hạ nhiệt, cùng với căng thẳng thương mại đang diễn ra đã khiến các yếu tố cơ bản của thị trường tiếp tục ở trạng thái thắt chặt. Nhu cầu sử dụng cuối tăng mạnh ở nhiều lĩnh vực như: doanh số ô tô tăng nhờ chương trình “Tháng 9 Vàng” tại Trung Quốc; Boeing đẩy nhanh tiến độ bàn giao máy bay trong năm 2025; Airbus tái khẳng định mục tiêu giao hàng bất chấp các thách thức trong chuỗi cung ứng; và số giàn khoan dầu khí tăng nhẹ trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa OPEC và Mỹ. Những yếu tố này đã tạo ra nền tảng nhu cầu vững chắc cho thép dụng cụ, kim loại cứng và sản phẩm cacbua, qua đó củng cố môi trường thị trường được định giá dựa trên nguồn cung khan hiếm, trong đó yếu tố địa chính trị khiến gia tăng hạn chế nguồn cung.

Các ngành sử dụng cuối chính thúc đẩy nhu cầu vonfram tiếp tục tăng trưởng mạnh về cuối quý. Mùa cao điểm bán hàng “Tháng 9 Vàng” của Trung Quốc đã diễn ra đúng như kỳ vọng, khi doanh số bán lẻ ô tô chở khách tăng 6–7% so với cùng kỳ năm trước, đạt khoảng 2,24–2,27 triệu xe và xe năng lượng mới (NEV) đạt tỷ lệ thâm nhập thị trường gần 50%. Xuất khẩu xe điện của Trung Quốc tăng gấp đôi so với cùng kỳ do các hãng sản xuất điều chỉnh lại các chuyến hàng để tránh rào cản thương mại. Tuy nhiên, doanh số bán lẻ tổng thể của Trung Quốc vẫn chưa đạt được mục tiêu tăng trưởng và ngành bất động sản tiếp tục trầm lắng bất chấp các chính sách hỗ trợ.

Trong lĩnh vực hàng không vũ trụ, Airbus và Boeing đều ghi nhận số lượng giao hàng tăng 25% so với cùng kỳ năm trước. Boeing tiếp tục phục hồi sau các sự cố năm 2024, trong khi Airbus giữ vững mục tiêu giao khoảng 820 máy bay trong năm 2025 khi khó khăn về động cơ tháo gỡ. Ngành năng lượng cũng có tín hiệu cải thiện nhẹ: Số giàn khoan của Baker Hughes tăng nhẹ trong quý III (tăng 0,5% so với cùng kỳ), mặc dù tổng số giàn khoan trong 9 tháng đầu năm 2025 giảm 4% so với cùng kỳ do giá dầu thấp hơn.

Châu Âu tiếp tục mở rộng công nghiệp quốc phòng, hỗ trợ tiêu thụ vonfram. Chương trình hỗ trợ ngành công nghiệp quốc phòng châu Âu của Liên minh châu Âu (trị giá 1,5 tỷ Euro cho giai đoạn 2025–2027) cùng với việc các quốc gia thành viên NATO duy trì mức chi tiêu quốc phòng tối thiểu 2% GDP được kỳ vọng sẽ thúc đẩy nhu cầu đối với các dụng cụ, thiết bị phục vụ sản xuất quốc phòng đến năm 2026.

Về nguồn cung, lượng tinh quặng nhập từ Kazakhstan đã giúp giảm bớt tình trạng khan hiếm nguyên liệu thô tại Trung Quốc do mỏ này hiện chỉ cung cấp cho thị trường Trung Quốc. Tuy nhiên, nguồn cung mới tại các thị trường ngoài Trung Quốc vẫn bị trì hoãn, nhiều dự án chưa đi vào sản xuất. Các mỏ hiện hữu tiếp tục gặp khó khăn về tài chính và vận hành, khiến sản lượng tinh quặng tiếp tục bị hạn chế.

Ban điều hành MHT vẫn lạc quan về triển vọng thị trường Vonfram, khi nguồn cung trong và ngoài Trung Quốc đều cực kỳ khan hiếm, trong khi nhu cầu từ các khách hàng sử dụng cuối vẫn duy trì ở mức cao.

Florit

Giá Florit tiếp tục tăng trong suốt quý III/2025, được thúc đẩy bởi nguồn cung hạn chế từ các nhà sản xuất hiện có và nhu cầu ổn định từ các lĩnh vực công nghiệp chủ chốt. Những khó khăn về nguồn cung của các nhà khai thác toàn cầu diễn ra vào lúc với lượng tiêu thụ ổn định từ các lĩnh vực hóa chất chứa flo, hợp chất vô cơ và các công nghệ mới nổi. Động lực tăng trưởng tại Ấn Độ và Trung Đông tiếp tục củng cố tâm lý thị trường, được hỗ trợ bởi sự mở rộng sản xuất và nhu cầu về cơ sở hạ tầng đối với lĩnh vực chất làm lạnh, nhôm và vật liệu chuyên dụng.

Tại Trung Quốc, nguồn cung khai thác bị hạn chế (lượng nhập khẩu tăng đều) cùng với sức mua mạnh hơn từ các ngành hạ nguồn đã giữ giá trong nước trên mức 550 USD/tấn. Tiêu thụ tăng do giá LiPF₆ tăng, sản lượng nhôm sơ cấp mở rộng và xuất khẩu xe điện tăng gấp đôi so với cùng kỳ năm trước. “Tháng 9 Vàng” củng cố thêm xu hướng này, với doanh số bán lẻ xe chở khách tăng 6–7% so với cùng kỳ và tỷ lệ xe điện chạy pin (BEV) đạt gần 30% thị phần. Các nhà sản xuất xe điện Trung Quốc cũng đẩy mạnh mở rộng ra thị trường quốc tế để bù đắp tình trạng dư cung và áp lực giá trong nước. Hãng xe điện BYD của Trung Quốc cho biết Vương quốc Anh đã trở thành thị trường lớn nhất của hãng ngoài Trung Quốc, với doanh số tháng 9 tăng 880% so với cùng kỳ năm trước.

Tại các thị trường ngoài Trung Quốc, nguồn cung mới vẫn bị hạn chế do tiến độ các dự án bị chậm, trong khi việc kiểm soát sản lượng và bổ sung hàng tồn kho có chọn lọc đã góp phần duy trì giá ở mức ổn định. Doanh số ô tô và hàng tiêu dùng bền tại các khu vực khác tăng mạnh đã góp phần củng cố nhu cầu, trong khi việc Ấn Độ áp thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm PTFE có xuất xứ từ Trung Quốc được kỳ vọng sẽ tiếp tục thúc đẩy việc sử dụng fluorit trong nước trong những tháng tới.

Ban điều hành MHT vẫn rất lạc quan về triển vọng thị trường Acidspar, coi đây là vật liệu thiết yếu cho công nghệ thế hệ mới và quá trình chuyển đổi năng lượng sạch. MHT hiện sản xuất một trong những loại Acidspar có chất lượng cao nhất thế giới, và toàn bộ sản lượng năm 2025 đã được ký hợp đồng tiêu thụ trước.

Bismut

Giá Bismut đã điều chỉnh giảm so với mức tăng mạnh trong quý II do người sử dụng cuối chuyển sang sử dụng vật liệu thay thế sau giai đoạn thiếu hụt nguồn cung trước đó. Lệnh cấm xuất khẩu kim loại của Trung Quốc tiếp tục khiến các thị trường phương Tây thiếu hụt nguồn cung, với giá Bismut giảm còn khoảng 16 USD/pao, so với mức đỉnh 38 USD/pao trong tháng 3 và 4 năm 2025.

Tầm quan trọng chiến lược của Bismut được tái khẳng định sau khi Chính phủ Mỹ mở thầu mua trữ quốc phòng, phản ánh căng thẳng địa chính trị ngày càng gia tăng và mối lo ngại về nguồn cung tinh quặng.

Nguồn cung toàn cầu vẫn bị hạn chế khi chỉ có một số ít mỏ Bismut sơ cấp đang hoạt động ngoài Trung Quốc. MHT tiếp tục là một trong những nhà sản xuất tinh quặng Bismut hàng đầu thế giới. Khi dòng chảy thương mại toàn cầu thay đổi, vai trò ngày càng mở rộng của MHT giúp ổn định và đa dạng hóa nguồn cung cho các khách hàng hạ nguồn.

Đồng

Quý III/2025 chứng kiến nhiều gián đoạn nguồn cung nghiêm trọng tại các khu vực khai thác trọng điểm, đẩy giá Đồng trên sàn LME vượt mức 10.300 USD/tấn vào cuối tháng 9, trước khi hạ nhiệt vào cuối quý do kỳ vọng mới liên quan đến chính sách thuế của Mỹ. Đầu tháng 10, giá Đồng lấy lại đà tăng, gần mức 11.000 USD/tấn do dự tính gián đoạn nguồn cung gia tăng.

Mỏ Grasberg của Indonesia xảy ra sự cố tràn bùn nghiêm trọng vào ngày 8/9/2025, khiến khu vực khai thác hầm lò bị ngập; Freeport đã tuyên bố tình trạng bất khả kháng và dự kiến mất nhiều thời gian phục hồi. Goldman Sachs ước tính thiệt hại sản lượng 2025–2026 khoảng 525 nghìn tấn. Tại Cộng hòa Dân chủ Công-gô, mỏ Kamoa-Kakula sản xuất 71.266 tấn trong quý III, tiếp tục giảm do công tác thoát nước kéo dài. Tại Chile, Codelco báo cáo giảm 48 nghìn tấn tại mỏ El Teniente sau khi xảy ra một sự cố. Nhìn chung, những diễn biến này đã dẫn đến việc hạ dự báo tăng trưởng sản lượng khai thác trên diện rộng. Nhu cầu đồng vẫn ổn định, dù có chênh lệch giữa các khu vực. Các chính sách kích thích kinh tế của Trung Quốc, cùng với nhu cầu từ xe điện, năng lượng tái tạo và hạ tầng lưới điện, đã tạo ra lực cầu ổn định. Tại Mỹ, hoạt động nhập hàng sớm do thuế trong nửa đầu năm khiến tồn kho và chênh lệch giá bị biến động, sau đó ổn định trở lại khi kỳ vọng thuế quan thay đổi.

Theo báo cáo tháng 10 của ICSG, tăng trưởng sản lượng khai thác toàn cầu năm 2025 được điều chỉnh giảm còn khoảng 1,4% (so với mức 2,3%), cắt giảm lượng đồng tinh luyện dư thừa dự kiến xuống còn khoảng 178 nghìn tấn trong năm 2025, và dự báo sẽ thiếu hụt khoảng 150 nghìn tấn vào năm 2026 khi nguồn tinh quặng tiếp tục khan hiếm và sản lượng tinh luyện giảm.

GIÁ HÀNG HOÁ TRUNG BÌNH	Đơn vị tính	Trung bình 9 tháng đầu năm 2025	Trung bình 9 tháng đầu năm 2024	% thay đổi	Ngày 30.09.2025	Ngày 30.09.2024
Giá APT châu Âu thấp*	USD/mtu	409	315	30%	580	325
Giá Bismut thấp*	USD/pao	17,6	4,9	258%	16,5	6,2
Đồng*	USD/tấn	9.551	9.132	5%	10.295	9.766
Florit Cấp Axit**	USD/tấn	481	479	0%	482	463

* Theo Metals Bulletin, **Theo Industrial Minerals

KẾT QUẢ KINH DOANH NỔI BẬT TRONG 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2025: LỢI NHUẬN SAU THUẾ TĂNG KHOẢNG 102% TRONG QUÝ III/2025 SO VỚI CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC NHỜ NHU CẦU MẠNH MẼ, GIÁ THỊ TRƯỜNG TĂNG VÀ HIỆU QUẢ VẬN HÀNH CẢI THIẾN

□ **Doanh thu thuần đạt 5.048 tỷ đồng** – MHT ghi nhận mức doanh thu thuần trong 9 tháng đầu năm 2025 là 5.048 tỷ đồng, giảm 52% so với mức 10,468 tỷ đồng trong 9 tháng đầu năm 2024, chủ yếu do loại trừ 7.182 tỷ đồng doanh thu từ HCS sau khi loại khỏi báo cáo tài chính hợp nhất. Doanh thu tăng 1.016 tỷ đồng trên cơ sở so sánh tương đương (không bao gồm HCS).

Doanh thu Vonfram đạt 2.820 tỷ đồng trong 9 tháng đầu năm 2025, trong đó riêng Quý III/2025 tăng 36%. Doanh thu Florit tăng vọt 72%, đạt 1.204 tỷ đồng, nhờ sản lượng bán hàng và giá bán cao hơn, trong khi doanh thu Đồng đạt 903 tỷ đồng, phản ánh sản lượng bán hàng ổn định tại thị trường nội địa. MHT cũng đã hoàn tất đàm phán với một khách hàng chiến lược trong lĩnh vực Bismut vào cuối tháng 9 và dự kiến giao hàng từ tháng 10/2025.

- ▣ **EBITDA tăng 26% đạt 1.465 tỷ đồng** – EBITDA tăng 26%, từ 1.166 tỷ đồng trong 9 tháng đầu năm 2024 lên 1.465 tỷ đồng trong 9 tháng đầu năm 2025. Biên EBITDA cải thiện đáng kể lên mức 29%, so với 11% trong cùng kỳ năm trước. Ngoài việc giá bán cao hơn, sự cải thiện này còn nhờ việc loại trừ mảng kinh doanh HCS có biên lợi nhuận thấp khỏi báo cáo tài chính hợp nhất, cùng với chi phí sản xuất trên đơn vị sản phẩm tại NPMC giảm, nhờ sản lượng cao hơn và các sáng kiến tối ưu chi phí, nâng cao hiệu suất vận hành nhà máy do Ban điều hành triển khai.
- ▣ **Tiếp tục duy trì có lãi trong quý III/2025 với Lợi nhuận thuần phân bổ cho cổ đông đạt 5 tỷ đồng** – Công ty tiếp tục ghi nhận quý thứ hai liên tiếp có Lợi nhuận thuần phân bổ cho cổ đông dương trong quý II và quý III/2025, tương ứng mức tăng 1.211 tỷ đồng của 9 tháng đầu năm 2025 so với cùng kỳ năm trước. Kết quả này phản ánh hiệu quả EBITDA cao hơn và chi phí lãi vay thấp hơn nhờ giảm mức nợ.

Hướng đến tương lai, Ban điều hành vẫn tin rằng việc giá hàng hóa duy trì ổn định, kiểm soát chi phí chặt chẽ và duy trì hiệu quả vận hành sẽ tiếp tục hỗ trợ tăng trưởng lợi nhuận sau thuế trong các quý tới. MHT tiếp tục ưu tiên triển khai các biện pháp giảm nợ trên bảng cân đối kế toán nhằm giảm chi phí lãi vay và tăng lợi nhuận tổng thể.

Tỷ đồng	Quý III/2 025	Quý III/2 024	Tăng trướ ng	9 tháng đầu năm 2025	9 tháng đầu năm 2024	Tăng trưởng
Kết quả Tài chính Hợp nhất của Masan High-Tech Materials⁽¹⁾						
Doanh thu thuần	2.041	3.727	-45%	5.048	10.468	-52%
EBITDA ⁽²⁾	489	467	5%	1.465	1.166	26%
Lợi nhuận sau thuế TNDN (NPAT Pre-MI)	5	(334)	102%	(211)	(1380)	85%
Lợi nhuận thuần phân bổ cho cổ đông (NPAT Post-MI)	5	(345)	102%	(211)	(1423)	85%

⁽¹⁾ Các số liệu tài chính dựa theo số liệu của Ban điều hành.

⁽²⁾ EBITDA (Lợi nhuận trước lãi vay, thuế, khấu hao) không bao gồm các khoản thu nhập và chi phí khác.

KẾT QUẢ SẢN XUẤT NỔI BẬT

Trong 9 tháng đầu năm 2025, NPMC đã đạt được những cải thiện đáng kể về sản xuất so với cùng kỳ năm trước, nhờ tỷ lệ quặng tươi trong nguyên liệu cấp cao hơn, dẫn đến hàm lượng cấp liệu cao hơn đối với cả Vonfram và Florit. Trong 9 tháng đầu năm 2024, hoạt động khai thác từng bị ảnh hưởng bởi các vấn đề liên quan đến nhà thầu nổ mìn tại mỏ Núi Pháo; vấn đề này đã được giải quyết triệt để trong năm tài chính 2024, và hiệu quả được duy trì ổn định trong 9 tháng đầu năm 2025 bởi nhà thầu nổ mìn mới.

Tại nhà máy chế biến Núi Pháo, thông lượng nghiền và khối lượng quặng nghiền thấp hơn so với cùng kỳ năm trước (1.786 nghìn tấn so với 2.336 nghìn tấn), chủ yếu do thời gian dừng bảo trì theo kế hoạch kéo dài trong tháng 3 và tháng 9 năm 2025. Các đợt bảo trì nhà máy được chủ động thực hiện nhằm củng cố độ tin cậy của nhà máy sau thời gian dài xử lý quặng tồn kho bị oxy hóa. Những sáng kiến bảo trì đã giúp cải thiện độ ổn định vận hành và tỷ lệ thu hồi, giúp MHT có thể tận dụng tối đa điều kiện thị trường thuận lợi. Những nỗ lực tối ưu hóa tại chu trình tuyển Vonfram và Florit giúp đạt mức thu hồi Florit cao kỷ lục và tỷ lệ thu hồi Vonfram ổn định trong quý III/2025.

Mặc dù thông lượng nghiền giảm, nhưng hàm lượng cấp liệu cao hơn và tỷ lệ thu hồi được cải thiện đã giúp tăng sản lượng hầu hết các sản phẩm, ngoại trừ Vonfram và Đồng. Sản lượng Vonfram bị ảnh hưởng bởi nguồn cung tinh quặng vonfram từ bên thứ ba cho MTC giảm trong 6 tháng đầu năm 2025. Tuy nhiên, quý III/2025, sản lượng tăng 8% so với cùng kỳ năm trước và tăng 60% so với mức tăng trung bình quý I và II, phản ánh nguồn cung tinh quặng được cải thiện nhờ các thỏa thuận chiến lược mới với nhà cung cấp quốc tế. Sản lượng Đồng bị ảnh hưởng bởi hàm lượng cấp liệu thấp, dù đã được bù đắp phần nào nhờ cải thiện tỷ lệ thu hồi. Nguồn cung tinh quặng Vonfram bên ngoài khan hiếm chủ yếu do các biện pháp hạn chế xuất khẩu của Trung Quốc, khiến giá tăng cao và làm gia tăng cạnh tranh giữa các nhà sản xuất vonfram trung gian, trong đó có MTC.

Kết quả sản lượng nổi bật:

- Sản lượng Vonfram giảm 11% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do sản lượng tại mỏ Núi Pháo thấp hơn, được bù đắp một phần bởi nguồn tinh quặng mua ngoài tăng nhẹ.
- Sản lượng Florit đạt 111,6 nghìn tấn, tăng 13% so với mức 98,7 nghìn tấn trong 9 tháng đầu năm 2024, nhờ hàm lượng cấp liệu và tỷ lệ thu hồi cải thiện dù lượng quặng nghiền giảm.
- Sản lượng Đồng đạt 1.279 tấn kim loại, giảm 36% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do hàm lượng cấp liệu và thông lượng nghiền nhà máy thấp hơn.
- Sản lượng Bismut tăng 38%, nhờ tỷ lệ thu hồi cao hơn và hàm lượng cấp liệu được cải thiện từ việc xử lý nhiều quặng tươi hơn tại nhà máy Núi Pháo.

BẢNG TÓM TẮT SẢN LƯỢNG	Đơn vị tính	9 tháng đầu năm 2025	9 tháng đầu năm 2024	Tăng trưởng
Quặng chế biến	Nghìn tấn	1.786	2.336	-24%
Sản phẩm Vonfram (kim loại)	tấn	2.595	2.902	-11%
Đồng trong tinh quặng Đồng (kim loại)	tấn	1.279	2.007	-36%
Florit Cấp Axít (khô)	tấn	111.551	98.708	13%
Bismut trong Bismut xi măng (tấn kim loại)	tấn	572	416	38%

TRIỂN VỌNG TÀI CHÍNH SƠ BỘ VÀ CHIẾN LƯỢC NĂM 2025

- Ban điều hành tiếp tục cam kết duy trì trọng tâm vào công tác tối ưu chi phí thông qua chương trình “Thay đổi để thích ứng” (Fit for Future), với mục tiêu loại bỏ các điểm kém hiệu quả và nâng cao hiệu suất vận hành của nhà máy.
- Đồng thời, MHT sẽ tiếp tục tìm kiếm các phương án khác nhau để giảm bớt nợ trên bảng cân đối kế toán, giảm chi phí lãi vay cũng như cải thiện khả năng sinh lời.

GIỚI THIỆU VỀ MASAN HIGH-TECH MATERIALS

Masan High-Tech Materials là nhà cung cấp hàng đầu thế giới về các khoáng sản quan trọng như Vonfram, Florit và Bismut, được sử dụng trong các ngành công nghiệp trọng điểm như quốc phòng, ô tô, hàng không, khai khoáng, điện tử, năng lượng và dược phẩm. Masan High-Tech Materials hiện đang vận hành nhà máy chế biến khoáng sản đa kim và hóa chất đẳng cấp thế giới tại Việt Nam với tầm nhìn "trở thành nhà cung cấp tích hợp hàng đầu thế giới về vật liệu tiên tiến công nghệ cao có tính quyết định đối với sự đổi mới sáng tạo toàn cầu".

LIÊN HỆ:

(Dành cho Nhà đầu tư/ Chuyên viên phân tích)

Phú Dương

ĐT: +84 28 6256 3862

E-mail: ir@msn.masangroup.com

(Dành cho truyền thông)

Vân Phạm

ĐT: +84 28 6256 3862

E-mail: vanpth@msn.masangroup.com

Thông cáo báo chí này có những nhận định về tương lai liên quan tới kỳ vọng, dự định, hoặc chiến lược của Masan High-Tech Materials, có thể liên quan đến những rủi ro và bất định. Những nhận định tương lai này, bao gồm cả những kỳ vọng của Công ty Cổ phần Masan High-Tech Materials, có chứa đựng những rủi ro, biến động hoặc những yếu tố khác, nằm ngoài tầm kiểm soát của Masan High-Tech Materials, khiến cho kết quả thực tế trong hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính, hiệu suất hoặc thành tích của Masan High-Tech Materials khác biệt rất lớn so với những nội dung được trình bày hoặc ngầm định trong các nhận định tương lai. Người đọc không nên xem những nhận định tương lai này là dự đoán, sự kiện sẽ xảy ra hoặc những hứa hẹn về hiệu quả trong tương lai.

FOR IMMEDIATE RELEASE

**MHT MAINTAINS POSITIVE EARNINGS MOMENTUM ON THE BACK OF OPERATIONAL EFFICIENCY
AND MARKET STRENGTH**

Hanoi, 30th October 2025 – Masan High-Tech Materials (**HNX-UpCOM: “MSR”**) (“Masan High-Tech Materials”, “MHT” or the “Company”), one of Vietnam’s largest integrated industrial minerals and chemical producers, is pleased to report its results of the first nine months (“9M2025”) of the financial year of 2025 (“FY2025”).

During 9M2025, MHT recorded revenue of VND5,048 billion, representing a 25% increase on a like-for-like basis. The H.C. Starck (HCS) business was deconsolidated from MHT’s financial results following its 100% divestment to Mitsubishi Materials Corporation (MMC) in December 2024. Excluding HCS, MHT’s 9M2025 revenue rose by VND1,016 billion, mainly driven by stronger tungsten prices and improved performance in Copper and Fluorspar sales. Key highlights from 9M2025 include:

- The average APT Low quotation stood at \$409/mtu, up 30% from \$315/mtu in 9M2024. By 30 September 2025, prices had surged to a record high of \$580/mtu.
- 3Q 2025 Fluorspar recoveries at Nui Phao Mining Company Ltd. (“NPMC”) improved by 974bps over the same period last year.
- Copper revenue increased by VND233 billion, supported by stronger domestic sales and favorable market conditions. As of 30 September 2025, the Copper stockpile was valued at approximately \$27 million.
- Fluorspar revenue reached VND1,204 billion, up from VND701 billion in 9M2024, reflecting higher sales volumes and improved Fluorite prices and production.
- Net profit after tax (NPAT) for 3Q2025 remained positive at VND5 billion, a ~102% improvement versus 3Q2024 on a like-for-like basis.

During 9M2025, rising U.S.–China trade tensions supported an increase in metal prices, benefiting MHT’s operations. While Bismuth prices have eased from their peak of \$33/lb, they continue to trade at multi-year highs of around \$16.5/lb. Tungsten prices reached record levels of \$580–\$650/mtu by the end of 3Q2025. Copper closed September at \$10,295/t, driven by supply constraints resulting from production disruptions in Indonesia and the DRC. Fluorspar prices continued to strengthen, supported by industrial recovery, its growing role in battery energy storage, and tight supply in ex-China markets.

With China accounting for over 80% of global Tungsten and Bismuth supply, more than 60% of Fluorspar production, and introducing new export restrictions, customers across the U.S., EU, Japan, India and South Korea have shown heightened interest in diversifying their supply sources. MHT has seen a significant increase in inbound customer engagement and, to further strengthen relationships, the MHT team participated in the ITIA 2025 Conference in Helsinki, Finland, engaging with global partners to meet strong customer demand.

Operationally, NPMC delivered improved performance compared to 9M2024, supported by a higher proportion of fresh ore and ongoing operational improvement initiatives. This resulted in better processed material quality and higher recoveries, partially offsetting the impact of approximately 24% lower ore milled due to extended plant shutdowns in March and September 2025.

Masan Tungsten Company (“MTC”) was impacted by a reduced supply of external Tungsten concentrate, leading to lower Tungsten production volumes. The shortfall stemmed from underperformance by a key supplier. To mitigate this, MHT is finalizing new short- and long-term strategic supply agreements with international Tungsten concentrate partners

In addition, the “Fit for Future” program continued to deliver results in 9M2025, with further cost optimization initiatives across major reagents, consumables, and services. These measures have contributed to improved operational efficiency, optimized product mix, and enhanced competitiveness.

MARKET DEVELOPMENT: STRENGTHENING COMMODITY MARKETS AMID RISING DEMAND AND GLOBAL STRUCTURAL DEFICITS IN CRITICAL MATERIALS

Tungsten

3Q2025 marked one of the most unprecedented periods in the history of tungsten and critical minerals. Ex-China APT prices breached the \$600/mtu level in mid-September and held near those levels through quarter-end. Toward the end of the quarter, the Chinese market took the lead, driving spot prices as high as \$650/mtu amid mounting concerns over material availability from primary mines and reduced mining quotas announced by the Chinese Government for 1H2025.

Tungsten supply in China remained constrained despite export restrictions and an 65% increase in imports in 1H2025, reflecting depletion of domestic reserves. This suggests continued export controls and a persistent structural supply deficit for ex-China markets.

A combination of measured policy easing, sticky-but-cooling inflation, and ongoing trade frictions kept fundamentals tight. End-use demand strengthened across sectors: automotive sales benefited from China’s “Golden September,” Boeing deliveries accelerated in 2025, Airbus reaffirmed its delivery targets despite supply chain challenges, and oil & gas rig counts ticked up amid rising competition between OPEC and the U.S. Together, these trends established a solid demand base for tool steels, hard metals, and carbide consumption reinforcing a market environment priced for scarcity, with geopolitics amplifying supply constraints.

Key end-use sectors that drive tungsten demand strengthened toward quarter-end. China’s “Golden September” lived up to expectations, with passenger-vehicle retail sales rising 6–7% YoY to around 2.24–2.27 million units and NEVs reaching nearly 50% market penetration. EV exports doubled YoY as automakers redirected shipments amid trade barriers. However, overall Chinese retail sales remained below growth targets, and the real estate sector continued to lag despite policy support.

In aerospace, deliveries from Airbus and Boeing rose 25% YoY. Boeing continued to recover from prior-year issues, while Airbus reiterated confidence in achieving ~820 deliveries in 2025 as engine bottlenecks eased. The energy sector also showed modest improvement: Baker Hughes’ rig counts rose slightly in Q3 (+0.5% YoY), though total rig count for 9M2025 fell 4% YoY due to softer oil prices.

Europe’s defense-industrial expansion further supported tungsten consumption. The EU’s EDIP program (€1.5bn, 2025–27) and NATO members meeting the 2% of GDP defense spending threshold are expected to sustain demand for defense-grade tooling into 2026.

On the supply side, inflows of concentrates from Kazakhstan helped ease raw material tightness within China, as the mine continues to supply exclusively to the Chinese market. However, new supply in ex-China markets has been delayed, with several projects yet to commence production. Existing mines continue to face operational and financial challenges, keeping concentrate output constrained.

MHT management remains bullish on tungsten market fundamentals, with supply both inside and outside China staying extremely tight and end-use demand from customers remaining robust.

Fluorspar

Fluorspar prices continued to rise through 3Q2025, driven by limited supply from existing producers and steady demand across key industrial segments. Supply challenges among global miners coincided with resilient consumption from fluorochemicals, inorganic compounds, and emerging technologies. Growth momentum in India and the Middle East further strengthened sentiment, supported by expanding manufacturing and infrastructure-related demand for refrigerants, aluminum, and specialty materials.

In China, restricted mined supply (reflected in steadily rising imports) and stronger downstream pull kept domestic prices above \$550/t. Consumption increased as LiPF_6 prices rose, primary aluminum output expanded, and EV exports doubled YoY. September's "Golden Month" reinforced this trend, with passenger-vehicle retail up 6–7% YoY and BEV penetration nearing 30%. Chinese EV manufacturers also accelerated overseas expansion to offset local overcapacity and pricing pressure. BYD reported that the UK has become its largest market outside China, with September sales up 880% YoY.

In ex-China markets, new supply remained constrained due to project delays, while controlled production and selective restocking kept prices firm. Stronger automobile and consumer-durable sales in other regions provided incremental demand support, while India's anti-dumping duties on Chinese-origin PTFE are expected to further boost domestic fluorspar usage in the coming months.

MHT management remains highly positive on the Acidspar market outlook, viewing it as a critical enabler of next-generation technologies and the clean energy transition. MHT produces some of the highest-quality Acidspar globally, and its entire 2025 production has already been committed to customers.

Bismuth

Bismuth prices corrected from the sharp Q2 gains as end users substituted alternative materials following earlier shortages. The ongoing ban on Chinese metal exports has left Western markets undersupplied, with prices easing to around \$16/lb from highs of \$38/lb seen in March–April 2025.

Bismuth's strategic importance has gained renewed attention following the U.S. Government's tender for defense stockpile replenishment, highlighting growing geopolitical tensions and concerns over concentrated supply.

Global availability remains limited, with only a few primary bismuth mines operating outside China. MHT continues to be one of the world's leading producers of bismuth concentrate. As global trade flows adjust, MHT's expanding role provides stability and diversification for downstream consumers.

Copper

Q3 saw intensified supply disruptions across key mining regions, lifting LME copper above \$10,300/t in late September before moderating toward quarter-end amid shifting U.S. tariff expectations. Prices regained momentum in early October, approaching \$11,000/t as disruption estimates grew.

Indonesia's Grasberg mine experienced a severe mud rush on 8 September that flooded underground operations; Freeport declared force majeure, with recovery now expected to be prolonged. Goldman Sachs estimates 2025–26 output losses of approximately 525 kt. In the DRC, Kamo-a-Kakula produced 71,266 t in Q3 while continuing dewatering efforts, marking another sequential decline. In Chile, Codelco flagged a 48 kt reduction at El Teniente following a site incident. Collectively, these events have driven widespread mine-growth downgrades.

Demand remained resilient despite regional unevenness. China's policy stimulus, along with demand from EVs, renewables, and grid infrastructure, provided steady pull. In the U.S., tariff-driven front-loading earlier in the year distorted inventories and spreads, which later normalized as tariff expectations evolved.

According to ICSG's October update, global mine growth for 2025 has been revised down to ~1.4% (from 2.3%), trimming the projected refined copper surplus to ~178 kt in 2025 and indicating a likely deficit of ~150 kt in 2026 as concentrate tightness intensifies and refined output slows.

AVERAGE COMMODITY PRICES	Unit	Average 9M2025	Average 9M2024	% change	At 30.09.2025	At 30.09.2024
APT European Low*	US\$/mtu	409	315	30%	580	325
Bismuth Low*	US\$/lb	17.6	4.9	258%	16.5	6.2
Copper*	US\$/t	9,551	9,132	5%	10,295	9,766
Fluorspar Acid Grade**	US\$/t	481	479	0%	482	463

* Metals Bulletin, ** Industrial Minerals

9M2025 FINANCIAL HIGHLIGHTS: ~102% NPAT IMPROVEMENT IN 3Q2025 OVER THE SAME PERIOD LAST YEAR ON THE BACK OF STRONG DEMAND, MARKET PRICES AND OPERATIONAL EFFICIENCIES

- **Net revenue of VND5,048 billion** – MHT recorded net revenue of VND 5,048 billion in 9M2025, down 52% from VND 10,468 billion in 9M2024, primarily due to the exclusion of VND 7,182 billion in HCS revenue following its deconsolidation. On a like-for-like basis (excluding HCS), revenue increased by VND1,016 billion.

Tungsten revenue reached VND 2,820 billion in 9M2025, with a notable 36% increase in 3Q2025. Fluorspar revenue surged 72% to VND 1,204 billion, supported by higher volumes and stronger pricing, while Copper revenue was VND 903 billion, reflecting steady domestic sales. MHT also completed negotiations with a strategic bismuth customer by end-September, with deliveries scheduled to commence from October 2025.

- **EBITDA up 26% to VND 1,465 billion** – EBITDA rose 26% to VND 1,465 billion in 9M2025, compared to VND 1,166 billion in 9M2024. The EBITDA margin improved significantly to 29% from 11% in the same period last year. In addition to higher selling prices, this improvement was driven by the deconsolidation of the lower-margin HCS business and reduced unit production costs at NPMC, resulting from higher production volumes and management's ongoing cost optimization and efficiency initiatives.
- **Retained profitability in 3Q2025 with NPAT Post-MI of VND5 billion** – The Company delivered a second consecutive quarter of positive NPAT Post-MI in 2Q and 3Q FY2025, representing an improvement of VND 1,211 billion for 9M2025 compared to the same period last year. This reflects stronger EBITDA performance and lower interest expenses from reduced debt levels.

Looking ahead, management remains confident that firm commodity prices, disciplined cost control, and continued operational efficiencies will support further NPAT growth in the coming quarters. MHT continues to prioritize balance sheet deleveraging to reduce interest costs and enhance overall profitability.

VND Billion	3Q2025	3Q2024	Growth	9M2025	9M2024	Growth
Masan High-Tech Materials Consolidated Financial Results⁽¹⁾						
Net Revenue	2,041	3,727	-45%	5,048	10,468	-52%
EBITDA ⁽²⁾	489	467	5%	1,465	1,166	26%
NPAT Pre-MI	5	(334)	102%	(211)	(1,380)	85%
NPAT Post-MI	5	(345)	102%	(211)	(1,423)	85%

⁽¹⁾ Financial numbers are based on management figures.

⁽²⁾ Earnings before interest, taxation, depreciation, and amortization (EBITDA) excludes other income and other expenses.

OPERATIONAL HIGHLIGHTS

In 9M2025, NPMC delivered notable operational improvements versus the same period last year, driven by a higher proportion of fresh ore in the feed, which led to increased feed grades for both Tungsten and Fluorspar. During 9M2024, mining operations were impacted by blasting issues at Nui Phao; these were fully resolved in FY2024, and the benefits continued into 9M2025 with stable performance under the new blasting contractor.

At the processing plant, throughput and ore milled were lower year-on-year (1,786 kt versus 2,336 kt), mainly due to planned extended shutdowns in March and September 2025. These shutdowns were proactively undertaken to reinforce plant reliability after a long period of processing oxidized stockpiled ore. The maintenance initiatives improved plant stability and recovery rates, enabling MHT to capitalize on favorable market conditions. Optimization efforts across the Tungsten and Fluorspar circuits resulted in record-high Fluorspar recoveries and solid Tungsten recoveries in 3Q2025.

Despite the lower throughput, higher feed grades and improved recoveries supported increased production across most products, except Tungsten and Copper, where total output declined. Tungsten production was affected by reduced third-party concentrate supply to MTC in 1H2025. However, 3Q2025 recorded an 8% increase year-on-year and a 60% improvement versus the 1Q–2Q average, reflecting stronger concentrate availability through new strategic agreements with international suppliers. Copper production was impacted by lower feed grades, though partially offset by improved circuit recovery. The tight supply of external Tungsten concentrate was largely linked to China's export restrictions, which pushed up prices and intensified competition among Tungsten intermediate product producers, including MTC.

Production highlights:

- Tungsten production decreased by 11% year-on-year, mainly due to lower output from Nui Phao, partially offset by marginally higher availability of external concentrate feed.
- Fluorspar production reached 111.6 kt, up 13% from 98.7 kt in 9M2024, supported by improved feed grades and recoveries despite reduced ore milled.
- Copper production totaled 1,279 contained tons, down 36% year-on-year, primarily due to lower feed grades and plant throughput.
- Bismuth production rose by 38%, benefiting from higher recoveries and improved feed grades from increased fresh ore processing at NPMC.

SUMMARY PRODUCTION DATE	Unit	9M2025	9M2024	Growth
Ore processed	kt	1,786	2,336	-24%
Tungsten Products (Contained)	t	2,595	2,902	-11%
Copper in Copper Concentrate (Contained)	t	1,279	2,007	-36%
Acid Grade Fluorspar (Dry)	t	111,551	98,708	13%
Bismuth in Bismuth Cement (Contained)	t	572	416	38%

2025 PRELIMINARY FINANCIAL AND STRATEGIC OUTLOOK

- Management remains committed to maintaining a strong focus on cost optimization through the “Fit for Future” program, aiming to eliminate inefficiencies and enhance plant performance.
- In parallel, MHT will continue to actively explore various options to further deleverage the balance sheet, reduce interest expenses, and strengthen overall profitability.

ABOUT MASAN HIGH-TECH MATERIALS

Masan High-Tech Materials is the global leader in supplying critical minerals including tungsten, fluorspar, and bismuth used in key industries such as defense, automotive, aviation, mining, electronics, energy and pharmaceutical. Masan High-Tech Materials is currently operating the world-class polymetallic mineral resource and chemical processing plant in Vietnam with a vision of “to be the leading integrated supplier of high-tech advanced material critical to global innovation”.

CONTACTS:

(Investors/Analysts)

Phu Duong

T: +84 28 6256 3862

E: ir@msn.masangroup.com

(Media)

Van Pham

T: +84 28 6256 3862

E: vanpth@msn.masangroup.com

This press release contains forward-looking statements regarding Masan High-Tech Materials' expectation, intentions or strategies that may involve risks and uncertainties. These forward-looking statements, including Masan High-Tech Materials' expectations, involve known and unknown risks, uncertainties and other factors, some of which are beyond Masan High-Tech Materials' control, which may cause Masan High-Tech Materials' actual results of operations, financial condition, performance or achievements to be materially different from those expressed or implied by the forward-looking statements. You should not rely upon forward-looking statements as predictions, future events or promises of future performance.